



S U U T A M

Bạn có Biết

Tâm Hiền

PHẬT GIÁO TRONG TRUYỆN VÕ HIỆP KIM DUNG

Phật giáo đã được Kim Dung ưu ái và kính trọng nhất. Phật giáo có nhiều tông phái nhưng ông yêu thích nhất là tư tưởng Phật giáo Nguyên thủy và Thiên tông. Phật giáo được thể hiện cụ thể nhất là ngôi chùa Thiếu Lâm tại tỉnh Hồ Nam. Dưới ngòi bút của ông, những nhà sư Thiếu Lâm là những nhà sư chân chính, hành động nghĩa hiệp, cứu nhân độ thế, là những người đức cao trọng vọng, tính thông Phật pháp, võ công cao cường và luôn thể hiện hai chữ từ bi, bao giờ cũng mở đường cho những kẻ ác trở về thiện. Trong Ý Thiên Đồ Long, Không Kiến đại sư hy sinh thân mình dùng Phật pháp để giác ngộ Tạ Tốn. "Khổ hải vô biên, hồi đầu thị ngạn" (Biển khổ mông mênh, chỉ có người biết hồi cải, quay về với lẽ phải thì mới tới được bến bờ) hoặc những chiếc tăng bào cứu khổ phò nguy, trước cái chết chẳng sờn lòng còn ung dung tham thiền, xem cái chết tựa lông hồng như Trí Quang đại sư trong Thiên Long Bát Bộ.

Ngoài ra những bộ kinh của Phật giáo trở thành những môn võ công đặc biệt như kinh Bát Nhã thì có Bát Nhã Chưởng pháp, kinh Kim Cương thì có Kim Cương chỉ, Niêm Hoa Kinh thì có Niêm Hoa chỉ... Theo tôn chỉ chùa Thiếu Lâm rất nghiêm khắc nhưng vẫn có nhà sư phạm giới luật như Huyền Từ đại sư và Hư Trúc đại sư trong Thiên Long Bát Bộ, nếu có hai đại sư này sai phạm giới luật thì có hai trường hợp giác ngộ là Huyền Thông đại sư khi đại chiến với Tuân Tẩn học trò của Thông Biện đọc bài kệ của Cưu Ma La Thập, một cao tăng đời Đông Tấn. "Có phé bỏ thất tình mới mong tròn quả phúc v.v..." Huyền Thông đại sư nghe xong trong lòng kinh hãi, thấu triệt lẽ huyền vi của tạo hóa mà nói: "Phật pháp vô biên cho tròn chánh quả", sau đó quảng cập đao xuống đất, mặt thoáng một nụ cười, nhắm mắt lại và viên tịch. Còn Tiêu Phong sau biết mình là người Kiết Đan muốn truy tìm kẻ gây cảnh nát nhà tan để trả thù, nhưng Trí Quang đại sư không muốn oán thù chồng chất nên khuyên Tiêu Phong qua bài thơ: "Ăn oán cùng vinh nhục, không hơn đồng bụi trần..." Đọc xong nhà sư mỉm cười rồi nhắm mắt viên tịch. Có rất nhiều hình ảnh Phật giáo trong truyện võ hiệp Kim Dung như Thiên Long Bát Bộ lấy trí tuệ Phật giáo chiếu sáng vào thế giới vô biên, lấy đại từ đại bi để hòa giải oan nghiệt vô cùng của nhân thế và còn Hiệp Khách Hành, Tiểu Ngạo Giang Hồ, Phi Hồ Ngoại Truyện, Lộc Đình Ký, nói theo danh từ đọc truyện võ hiệp: xin đọc hồi sau sẽ tiếp...

THIÊN TẬP SẼ TRỊ GIẢM BỆNH UNG THƯ?

Sau khi phụ bản cuối tuần của nhật báo The Age 29/02/2004 nêu lên tựa đề lớn "Thiền tập chữa trị bệnh ung thư" đã được nhiều người lưu ý, trong đó Bác Sĩ Ian Gawler cho biết ông là người thoát chết về bệnh ung thư do biết ứng dụng sự lợi ích của việc tập thiền chữa bệnh và dùng các loại thuốc cần thiết để chữa trị đó là những cách trị liệu hữu hiệu, cũng như các bệnh hiểm nghèo khác. Thật rất khó khăn vì chúng ta không thể nào tìm ra những dấu hiệu cụ thể nào của các triệu chứng bệnh trạng, cũng như có được những đơn thuốc trị liệu thích hợp khi chữa trị. Nhưng sau nhiều năm cố gắng, hiện nay ông đã quan sát và bảo đảm trong kiểm soát có được thì những kết quả khả quan về phương pháp điều trị rất lạc quan. Theo đó, để có hữu hiệu căn bản này là: tập thiền, kiểm soát việc ăn uống, và cộng thêm sự hỗ trợ bệnh nhân ung thư về tinh thần cũng như thể chất qua mối quan hệ đời sống tâm lý xã hội. Dr. Ian Gawler, The Gawler Foundation (The Age 29 - 03 - 04)

NHẠC TRUYỀN THỐNG CỦA PHẬT GIÁO TÂY TẠNG NHẬN ĐƯỢC GIẢI ÂM NHẠC GRAMMY

Ngày 8/2/2004 tại Los Angeles đã trao giải âm nhạc Grammy cho Album Sacred Tibetan Chant cho tu viện Sherad Ling thuộc núi rừng Himachal Pradesh miền Tây Bắc Ấn Độ. Đĩa nhạc phát hành tháng 1/2003 ghi lại các nghi thức khóa lễ thường nhật của Tây Tạng gồm cầu nguyện và thiền định theo pháp môn Đại Thủ Ấn (Mahamudra Lineage Prayer Meditation to Receiving Blessings). Hồi hướng công đức và cầu nguyện hòa bình thế giới (Dedicating The Merit to World Peace and Harmony). Lúc đầu Tu viện trưởng chỉ yêu cầu các tu sĩ luyện giọng để thu đĩa nhằm phục vụ việc cầu nguyện trong tu viện và hát lên để đem lại sự yên bình cho nhân loại chứ không phải để trình diễn và CD được thu trong một tiếng rưỡi để hoàn thành các liên khúc trên. Trong đêm phát giải âm nhạc lớn nhất và nổi tiếng thế giới thật tưng bừng diễn ra trên đất Mỹ được xướng lên lãnh giải với đĩa nhạc Phật Giáo Truyền Thống Tây Tạng thì tại tu viện Sherad Ling cũng là một ngày như mọi ngày bình thường khác. Với giải Grammy danh dự dành cho Phật Giáo Tây Tạng như là sự công nhận của quốc tế đối với nền nhạc đạo phong phú của Tây Tạng (Được biết trong giải này, về phần Úc ca sĩ Kylie Mongue đang sống ở Anh nhận được giải Grammy 2004 dành cho ca sĩ nổi tiếng nhất trong năm)

CHỮ VẠN 卐 TRONG PHẬT GIÁO

Chữ vạn là hình tượng biểu thị sự tốt lành ở Ấn Độ gồm Phật Giáo, Bà La Môn giáo, Kina giáo đều sử dụng. Từ này âm tiếng Phạn tức là tướng Hải Vạn Cát, tướng còn có nghĩa là công đức viên mãn. Nay chữ Vạn được xem là tướng (hình tướng) chứ không không phải là Tự (chữ) vậy nên dịch là cát tướng hải vân tướng tức là vạn tướng. Theo thuyết của Kinh Đại Thừa thì biểu thị tướng cát tướng trên ngực của Đức Phật là Thập Địa Bồ Tát. Đây là một trong 32 tướng tốt. Theo thuyết của Tiểu Thừa thì tướng này không chỉ giới hạn ở ngực. Có một sự khác biệt về chữ vạn của Hitler khi làm dấu hiệu trên lá cờ của Đức Quốc xã nên khi thế chiến thứ II năm 1939 xảy ra thì tại Việt Nam tháng 7 năm 1941, thực dân Pháp cấm sử dụng chữ Vạn cho đó là dấu hiệu của Đức Quốc xã. Có thể người Pháp chưa biết chữ Vạn của Phật Giáo.

CHỮ SONG HỈ TREO VÀO DỊP ĐÁM CƯỚI

Trong các buổi tiệc cưới, người Trung Hoa và Việt Nam thường treo hai chữ song hỉ. Chữ này bắt nguồn từ thời Tống do Vương An Thạch trên đường về kinh ứng thí, chàng Vương đã nhận được bằng vàng do tài ứng đối câu: Sau khi thấy tên trên bằng vàng, Vương An Thạch thu xếp trở về quê, khi đến nhà phú ông nọ có câu đối vẫn còn treo một câu đối chưa có ai đối được, Vương An Thạch đã đối lại rất chỉnh nên phú ông ưng thuận cho chàng Vương sánh duyên cùng quý nữ xinh đẹp của mình. Trong tiệc rượu mừng hạnh phúc của hai vợ chồng, người khách thân tình của Vương An Thạch đã nói: Người xưa dạy: "Đêm động phòng hoa chúc" (Động phòng hoa chúc dạ) và "Lúc thấy tên trên bằng vàng" (xin bằng đề danh thời) là hai thời điểm vui mừng lớn nhất của đời người. Đồng ý như vậy, Vương An Thạch múa bút viết lên giấy điều một chữ "Song Hỉ". Chữ song hỉ bắt đầu lưu truyền từ đó, trở thành dấu hiệu tượng trưng sự vui mừng. Nhưng chữ song hỉ phần nhiều chỉ thấy được tồ điểm treo lên vào dịp đám cưới nhiều hơn.

Tâm Hiện

(tiếp trang 80, **Nhớ mình là ai**)

người khác, khiến cho tâm hồn ít khi nào được thanh thoi, nét mặt sa sầm, nụ cười tắt lịm trên môi! Tư tưởng "hận đời" ngấm ngấm xâm chiếm tâm hồn vì lúc nào cũng có cái cảm giác bị mất mát, thua sút người khác. Đặc biệt những người có quá khứ huy hoàng bị đời đánh mất thì cái tư tưởng hận đời và ganh ghét người khác lại càng dễ bộc phát hơn!

Đó là những người đã quên mình, không biết mình là ai vì không sống với cái tâm chân thật của mình để nhận ra được cái gì thực sự là của mình, còn cái gì chỉ là thứ vay mượn của người khác. Là người con Phật, chúng ta hãy tự xét là có bao giờ đã "quên mình" hay không? Lúc nào mình sống với Tâm Chân và lúc nào mình bị cái Tâm Vọng lấn áp? Hoà thượng Thích Thanh Từ giải thích rằng "Tâm Chân là cái tâm chân thực, không động và thường hằng". Còn Tâm Vọng là "cái tâm mang tính chất phức tạp, dao động và không thực". Theo nghĩa này, có lẽ "Tâm Chân"

chính là ta, và "Tâm Vọng" không phải là ta! Vậy chỉ khi nào ta trở về với cái Tâm Chân thì mới có thể nhận ra mình là ai, để từ đó tránh được trạng thái dao động, cố chấp – là cái trạng thái của sân si. Chỉ khi nào ta trở về với ta, tức là sống bằng cái Tâm Chân, thì ta mới biết rằng tất những hiện hữu trên đời này đều là những thứ vay mượn, không thường hằng, cho nên có bị mất đi cũng là điều tất nhiên thôi! Nếu biết rằng những gì gọi là "của ta" không thực sự là của ta mà chỉ là những thứ vay mượn của người khác thì ta sẽ không hề hối tiếc hay tức giận khi bị người khác bác bỏ, coi thường hay tước đoạt!

Dù mục đích bài này hoàn toàn có tính cách xây dựng; tuy nhiên, "ý kiến xây dựng" và "tư tưởng dạy đời" nằm cách nhau chỉ trong đường tơ kẽ tóc! Mỗi người có thể nhận thức khác nhau khi đọc bài này tùy theo nhiều yếu tố và hoàn cảnh cá nhân, nhưng người viết hoàn toàn không mang cái tư tưởng "dạy đời" theo cái nghĩa cống cao ngã mạn, mà chỉ muốn chia sẻ một ít kiến thức khiêm tốn được vay mượn từ nhiều nguồn xuất phát khác nhau, trong cái bối cảnh xã hội bất ổn và thói quen "quên mình" của con người ngày nay. Nếu mọi người nhớ mình là ai trong từng giây, từng phút và trong từng hành động, việc làm của mình thì chắc sẽ tìm được một sự bình yên trong cuộc sống. Tiếc thay, con người rất dễ quên. Hôm qua khi ở nhà họ là một người chồng, người cha, khi ra ngoài họ có thể là một người bạn, một người hàng xóm v.v. Người lãnh đạo thì có ngôn từ của người lãnh đạo; một thành viên thì có ngôn từ khiêm tốn của một thành viên. Mỗi người đóng nhiều vai trò theo dòng thời gian, theo hoàn cảnh, sinh hoạt. Nếu mỗi người nhớ mình đang đóng vai trò gì - tức là nhớ mình là ai - trong từng giây phút hiện tại, thì chắc lời nói, cử chỉ hay hành động của họ có thể tạo được sự hài hòa trong cộng đồng xã hội. Nhớ mình là ai còn giúp cho cái tâm của mình được bình thản, tránh được sân si trong mọi tình huống sinh hoạt bòn mót công đức hàng ngày. Hoà Thượng Thích Phước Huệ có lần giảng dạy về hai chữ "thiền môn" một cách rất đơn giản nhưng đầy ý nghĩa "giáo pháp" thâm sâu. Ngài dạy rằng: "Thiền môn" hay cổng chùa là nơi mà mọi người tới đây phải "thế giới" thanh tịnh, trang nghiêm hầu tạo phước duyên cứu độ cho mình qua từng việc làm công quả.

Những ý kiến trên đây rút từ những kinh nghiệm tổng hợp; nó không phải là của người viết mà chỉ là một sự góp nhặt hay học lóm qua nhiều nguồn xuất phát khác nhau để chia sẻ với nhau trên diễn đàn này với ước mong đem lại một sự tỉnh thức hầu giúp nhau "khó chịu" về các nhận định nêu trên, thì xin cố gắng xua đi tự ái cá nhân mà trở về cái "tâm thật" của mình để thấy rằng nhiều thứ trên cõi đời này là không có thật, là không vĩnh cửu, không thường hằng và không mãi mãi là của ta! Bám víu cái ý kiến không có thật của mình và không chấp nhận ý kiến của người khác (cũng là không thật) là một thái độ tự cô lập, chấp hữu, hối tiếc quá khứ và ganh tỵ với người khác trong tư tưởng "hận đời", thật là buồn bã vô cùng!

Thiện Nhân